

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST

Ngày: 07 – 11 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Hạnh.

Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Đoàn Văn Đ, sinh năm 1984 tại Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã N, huyện Đ3, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Công Đ1, sinh năm 1954 (Đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1959 (Đã chết); Gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/HS-ST ngày 15/10/2003, Đoàn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/HSST ngày 22/7/2008, Đoàn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/7/2012. Chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2012/HSST ngày 21/12/2012, Đoàn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/5/2015. Chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 24/02/2016, Đoàn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/01/2021. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Hoàng Thị Thùy D, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 1B, xã Đ2, huyện Đ3, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phạm Thị D1, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 11 tháng 7 năm 2022, Đoàn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 60B5 – 716.53 đi đến quán bán đồ ăn khuya của bà Hoàng Thị Thùy D thuộc thôn A, xã Đ2, huyện Đ3 để mua đồ ăn. Trong lúc chờ đợi, Đoàn Văn Đ nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 của bà D để ở khu vực bàn nơi bà D đứng bán nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động. Lợi dụng lúc bà D không để ý, Đoàn Văn Đ đến gần bàn nơi có chiếc điện thoại di động rồi cúi người, đưa tay lấy trộm điện thoại rồi chạy ra, điều khiển xe mô tô biển số 60B5 – 716.53 dựng sẵn trước quán bỏ chạy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đoàn Văn Đ đi nhờ xe đến tiệm điện thoại di động HD Mobile thuộc ấp Y, xã Z, huyện XL, tỉnh Đồng Nai để bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A22 trộm cắp được của bà D với giá 2.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 hộp đựng điện thoại di động Samsung A22 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22 màu tím, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, số tiền 3.306.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu vàng – đen, biển kiểm soát 60B5 – 716.53.

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22, màu tím có giá trị 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra: Đoàn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

của mình như đã nêu ở trên. Ngoài ra, Đoàn Văn Đ còn khai nhận xe mô tô biển số 60B5 – 716.53 mà Đ sử dụng là xe trộm cắp tại một nhà dân tại thuộc xã Z, huyện XL, tỉnh Đồng Nai vào khoảng 01 giờ ngày 11/7/2022.

Bị hại Hoàng Thị Thùy D trình bày: Đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị D1 trình bày: Khi mua điện thoại Samsung A22, chị không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Đề nghị bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại 2.000.000 đồng.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 68/CT-VKSĐL-HS ngày 29/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đoàn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận định giá tài sản.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.*

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ 01 hộp đựng điện thoại di động Samsung A22 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22 màu tím là tài sản của bà Hoàng Thị Thùy D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen và số tiền 3.306.000 đồng là tài sản của Đoàn Văn Đ, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng – đen, biển số 60B5 – 716.53 là xe mô tô Đoàn Văn Đ trộm cắp tại huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để bàn giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về dân sự:* Buộc bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị D1 số tiền 2.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, đã có đơn xin xét xử vắng mặt, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; biên bản nhận dạng; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 11/7/2022, tại thôn A, xã Đ2, Đoàn Văn Đ đã lén lút trộm cắp của bà Hoàng Thị Thùy D 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22, với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 24/02/2016, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết “Tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo là “Tái phạm nguy hiểm”.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[2.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

+ 01 hộp đựng điện thoại di động Samsung A22 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22 màu tím là tài sản của bà Hoàng Thị Thùy D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen và số tiền 3.306.000 đồng là tài sản của Đoàn Văn Đ, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng – đen, biển số 60B5 – 716.53 là xe mô tô Đoàn Văn Đ trộm cắp tại huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để bàn giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị D1 số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 12/7/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen và số tiền 3.306.000 đồng, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/11/2022 và giấy nộp tiền ngày 01/11/2022)

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015:

Buộc bị cáo Đoàn Văn Đ phải bồi thường cho chị Phạm Thị D1 số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đoàn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/11/2022). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Nghĩa